TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **98/**2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 78/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2024 về việc ***"Ly hôn"*** giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn H - sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 4, thôn N, xã V, huyện T, thành phố H.

Nơi cư trú: Số nhà 5, ngõ 271/6 phố B, phường K, quận T, thành phố H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Chang Đ - sinh năm 1981

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 205, phố V, phường T, quận T, thành phố H.

Nơi cư trú: Số nhà 5, ngõ 271/6 phố B, phường K, quận T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn H và chị Nguyễn Chang Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Lê Hoàng D, sinh ngày 28/10/2010.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị: Giao con chung là Lê Hoàng D cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng kể từ ngày quyết định của toà án có hiệu lực pháp luật (ngày 19/03/2024) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (gồm động sản + bất động sản) và các khoản nợ chung: Anh chị xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh H đã nộp theo biên lai số 0012922 ngày 07/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Anh H đã nộp đủ án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;
- UBND xã Văn Tự, huyện Thường Tín, Hà Nội (số 38;quyển số 01/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án./

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diệu Thúy